

Số: 76/2022/QĐST-HNGĐ

A, ngày 07 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 159/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022, giữa: Bà Trịnh Thị H; địa chỉ: Thôn N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng và ông Nguyễn Văn T; địa chỉ: Thôn N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2022;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trịnh Thị H và ông Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trịnh Thị H và ông Nguyễn Văn T.

- Về con chung: Ông Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Văn Việt A, sinh ngày 01 tháng 7 năm 2007; việc cấp dưỡng nuôi con chung do các đương sự tạm thời không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Con chung Nguyễn Thị Kim O – sinh năm 2000 đã trưởng thành, tự quyết định được cuộc sống.

- Về tài sản chung: Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Bà Trịnh Thị H chịu cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm để sung quỹ nhà nước. Bà Trịnh Thị H đã nộp 300.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện A (Biên lai thu tiền số 0004274 ngày 04 tháng 10 năm 2022) nên trả lại cho bà Trịnh Thị H 150.000đ.

Trường hợp quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
- UBND xã A (số ĐKKH: 08/2000);
- Chi cục THADS huyện A;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Duy Thạch**